TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HS-PT
Ngày: 19/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thái Hùng

Ông Hoàng Trí Thức

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Đoàn Văn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị cáo có kháng cáo: **Đoàn Văn Minh T**, sinh năm 1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 264/17 đường N, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Kim Đ (đã chết) và bà Đoàn Thị N (đã chết); Là con út trong gia đình có 07 anh chị em; có vợ là Vũ Thị Kim O và 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00’ ngày 25/9/2024, Đoàn Văn Minh T cùng Dương Văn L (người cùng làm ở Trại gà) đến cửa hàng B1 ở ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mua hàng. Khi đến quầy tính tiền, phát hiện chiếc điện thoại iPhone

11 Pro màu vàng dưới nền gạch kề bên các bao gạo, không người trông coi, nên T lấy, cất giấu trong túi quần bên trái rồi ra khỏi cửa hàng đi về cùng ông L; ông Lưu K biết T lấy trộm điện thoại trong cửa hàng. Sau khi tính tiền cho khách xong thì nhân viên cửa hàng là chị Trần Kim N1 phát hiện bị mất chiếc điện thoại iPhone 11 Pro nên đã đến Công an trình báo sự việc.

Qua xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ (nay là huyện L) đã làm việc với Đoàn Văn Minh T. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 26/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ (nay là huyện L) kết luận: "01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu vàng, dung lượng 256GB (số imei: 353846107966961) có trị giá là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

*** Trách nhiệm dân sự:** Bị hại Trần Kim N1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

*** Vật chứng:**

- Ngày 01/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ (nay là huyện L) đã trả lại chiếc điện thoại iPhone 11 Pro màu vàng, dung lượng 256GB cho chị Trần Kim N1.

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 DVD, dung lượng 4.7GB, chứa đoạn Video dài 52 giây, ghi lại hình ảnh ngày 25/9/2024 bị cáo chiếm đoạt chiếc điện thoại iPhone 11 Pro của chị Trần Kim N1 tại cửa hàng B1.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Đ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định: Tuyên bố Đoàn Văn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Văn Minh T 07 (B) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 25/12/2024, bị cáo Đoàn Văn Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Đoàn Văn Minh T có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Minh T phạm tội Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo 07 (Bảy) tháng tù là phù hợp với nhân thân,

tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu nào mới để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Tuy nhiên qua xem xét, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, ăn năn hối cải, bị cáo không có kế hoạch lấy trộm điện thoại của bị hại, mà nhất thời nảy sinh lòng tham do hoàn cảnh, sơ hở của chủ sở hữu; bị hại đã lấy lại được tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi con ăn học. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn Minh T, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

6. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể, hình thức và nội dung đơn kháng cáo, là kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và Điều luật áp dụng*:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 10h26’ ngày 25/9/2024, tại cửa hàng B1 ở ấp A, xã L, huyện Đ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đoàn Văn Minh T đã lén lút chiếm đoạt của nhân viên cửa hàng là chị Trần Kim N1 01 điện thoại di động iPhone 11 Pro màu vàng, dung lượng 256GB, trị giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đoàn Văn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lầm đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn Minh T 07 (Bảy) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không cung cấp chứng cứ mới. Nhưng qua xem xét nội dung vụ án và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau sự việc đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình, không cần tập trung cải tạo trong môi trường giam giữ; nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp theo quy định của pháp luật, cũng đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. *Về án phí:* Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn Minh T về việc xin được hưởng án treo; sửa quyết định của bản án sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về hình phạt, như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Văn Minh T 07 (B) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (19/5/2025).

Giao bị cáo Đoàn Văn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở

lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 66/2024/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. *Án phí hình sự phúc thẩm:* Bị cáo Đoàn Văn Minh T không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/5/2025).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện L;
- Viện kiểm sát nhân dân L;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện L;
- UBND xã P, huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu (3): Hồ sơ, Toà Hình sự, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Minh Bắc